

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2020/HSST
Ngày: 16/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc** và ông **Nguyễn Văn Giang**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Đức Tâm**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 22/6/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 02/7/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/01/1984 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh. Nơi cư trú: số 14, ngách 135/3, phố Núi Trúc, phường K, quận B, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Thiên L, sinh năm: 1942; Con bà: Tạ Thị Minh T, sinh năm: 1948 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thúy Vân, sinh năm 1985; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 29/6/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; được đặc xá ra tù ngày 30/8/2010. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/3/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thúy V, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số 14, ngách 135/3, phố Núi Trúc, phường K, quận B, thành phố H. Vắng mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1973, địa chỉ: thôn 6, xã H Tiến, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/3/2020, Phan Thanh H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 30E - 607.42 đi đến khu vực quảng trường 12/11 thuộc phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh gặp và mua của một người đàn ông tên Giang (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, H lấy một phần ma túy mua được ra sử dụng ngay trên ô tô. Số ma túy còn lại, H chia thành 02 túi và cất giấu vào hộc dưới vô lăng xe ô tô cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Sau đó, H lái xe ô tô đi ra thành phố Móng Cái. Đến khoảng 00 giờ 38 phút ngày 13/3/2020, H lái xe từ Móng Cái quay về thành phố Cẩm Phả khi đến trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến thuộc thôn 6, xã H Tiến thì H bị tổ công tác tại trạm kiểm soát liên hợp kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ của H: 02 túi nilon đều có chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1, M2); 01 túi nilon bên trong có : 01 chiếc nắp nhựa trên có đục 02 lỗ, trong đó có một lỗ được cắm 01 chiếc ống hút nhựa, lỗ còn lại cắm 01 chiếc nõ thủy tinh, 01 chiếc bật lửa khò; 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, màu bạc, biển kiểm soát: 30E - 607.42; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phan Thanh H; 01 giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 30E - 607.42.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra cũng như lời khai tại phiên tòa hôm nay, về thời gian, địa điểm, vật chứng bị thu giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người chứng kiến ông Nguyễn Văn Khánh vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện về việc ông được mời tham gia chứng kiến Tổ công tác Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15, thành phố Móng Cái kiểm tra hành chính, bắt quả tang Phan Thanh H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với vật chứng thu giữ của bị cáo theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thúy Vân khai: chị và bị cáo H có quan hệ là vợ chồng, chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 30E - 607.42 là tài sản chung của chị và bị cáo, mua thế chấp tại ngân hàng TMCP Đông Nam Á - Chi nhánh Hà Nội từ năm 2016. Chị không biết H cất giấu ma túy trên ô tô, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị, chị Vân không có đề nghị, yêu cầu gì.

Bản kết luận giám định số 276/GĐMT ngày 18/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Phan Thanh H ký hiệu M1 và M2 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; tổng khối lượng là: 1,496 gam (một phẩy bốn chín sáu gam)

Tại bản cáo trạng số 73/CT - VKSMC ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Phan Thanh H từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng. Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 276/KLGĐ bên trong có chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định, 01 nắp nhựa đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng, 01 bật lửa màu trắng. 01 thẻ căn cước công dân số 022084004045 mang tên Phan Thanh H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 30E - 607.42. Cơ quan điều tra đã xử lý nên không đề cập xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai người chứng kiến, bản kết luận giám định số 276/GĐMT, biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 01 giờ 00 phút ngày 13/3/2020, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là mua ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; tổng khối lượng là: 1,496 gam (một phẩy bốn chín sáu gam). Hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Thanh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c)..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi mua, tàng trữ ma túy để sử dụng, hành vi phạm tội của bị cáo càng làm phức tạp thêm tình hình tội phạm ở địa phương. Do đó đối với bị cáo cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích vụ lợi và không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 276/KLGD bên trong có chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giam định, 01 nắp nhựa đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng, 01 bát lửa màu trắng.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 022084004045 mang tên Phan Thanh H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO, biển kiểm soát 30E - 607.42. Cơ quan điều tra đã xử lý nên không đề cập xử lý.

[8] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được cơ quan Điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát, nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người thanh niên tên Giang đã bán ma túy cho Hải, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[I] Tuyên bố bị cáo: **Phan Thanh H** phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/3/2020.

[II] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 276/KLGD bên trong có chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giam định, 01 nắp nhựa đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng, 01 bật lửa màu trắng.

Trả cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 022084004045 mang tên Phan Thanh H. *(Tình trạng các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 94/2020/THA ngày 23 tháng 6 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Và Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).*

[III] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Thanh H pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[IV] Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan ĐTCATP Móng Cái;
- Nhà tạm giữ CATP Móng Cái;;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ.
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc – Nguyễn Văn Giang

Đinh Văn Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan ĐTCATP Móng Cái;
- Nhà tạm giữ CATP Móng Cái;;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ.
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Hằng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Móng Cái, ngày 16 tháng 7 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Phòng nghị án
Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc và ông Nguyễn Văn Giang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/HSST ngày 22/6/2020,
đối với bị cáo Họ và tên: **Phan Thanh H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính:
Nam; Sinh ngày: 14/01/1984 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Nơi cư trú: số 14, ngách 135/3, phố Núi Trúc, phường Kim Mã, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Việc xác định vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không?

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Xét tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được cơ quan Điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

3. Việc xác định có hay không có căn cứ kết tội bị cáo?

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí có căn cứ kết tội bị cáo Phan Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4. Về hình phạt, các biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự :

-Xử phạt: Phan Thanh H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/3/2020.

-Các biện pháp tư pháp áp dụng với bị cáo: Không có.

-Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có.

Kết quả biểu quyết 3/3 về hình phạt và về phần dân sự trong vụ án hình sự như trên đối với bị cáo.

5. Việc xác định bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không?

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

6. Về án phí hình sự, án phí dân sự, xử lý vật chứng, các vấn đề khác.

-Về án phí: Áp dụng: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thanh H pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

-Án phí dân sự: Không pH chịu.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng. Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 276/KLGĐ bên trong có chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giam định, 01 nắp nhựa đục hai lỗ, một lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn 01 nõ thủy tinh màu trắng, 01 bát lửa màu trắng.

Trả cho bị cáo 01 thẻ căn cước công dân số 022084004045 mang tên Phan Thanh H. *(Tình trạng các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 94/2020/THA ngày 23 tháng 6 năm 2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Và Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).*

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí các nội dung trên.

7. Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí nội dung: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: 3/3 biểu quyết không có.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 16 tháng 7 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc – Nguyễn Văn Giang

Đinh Văn Hằng

